

Bản án số: 06/2020/HNGĐ- ST

Ngày 28 tháng 4 năm 2020

V/v Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Khảm

2. Bà Phạm Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 27/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:04/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1990 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

2.Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 10/02/2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Thanh T trình bày:

Chị kết hôn với anh Trần Văn H có được tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 10 tháng 11 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn chị về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh H. Tình cảm vợ chồng chỉ hòa thuận hạnh phúc thời gian ngắn sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H thường xuyên rượu chè, không quan tâm đến chị và các con lại có quan hệ ngoại tình, chị khuyên bảo anh không sửa chữa mà nhiều lần đánh chị. Quá trình chung sống chị đã nhiều lần về nhà mẹ đẻ, sau vì thương con chị về đoàn

tụ nhưng cũng không cải thiện được tình cảm vợ chồng. Có lần cãi nhau anh H lại đánh chị khiến chị phải đi bệnh viện điều trị. Mâu thuẫn đỉnh điểm từ đầu tháng 02/2020 vợ chồng cãi nhau chị về nhà mẹ đẻ ở. Đến nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H. Nếu Tòa án không cho ly hôn thì chị cũng không về đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Trần Bảo C, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2012 và Trần Thùy B, sinh ngày 01 tháng 5 năm 2015. Hiện nay cháu B đang ở cùng chị, cháu C ở với anh H. Ly hôn chị T đề nghị chị nuôi cháu B, anh H nuôi cháu C, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức lao động: Chị T, anh H không ai đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Văn H vắng mặt, tại phiên hòa giải ngày 24/02/2020 anh H trình bày: Về điều kiện kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống như chị T trình bày là đúng, còn nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên hay cãi nhau, việc anh có quan hệ với người phụ nữ khác anh đã chấm dứt, nhiều khi đi uống rượu về do không kiềm chế được bản thân đã xúc phạm và đánh chị. Mâu thuẫn đỉnh điểm vào ngày 06/02/2020 anh nóng giận đánh chị nên chị T về nhà mẹ đẻ. Đến nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn chị T xin ly hôn anh không đồng ý, anh đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ với nhau.

Về con chung: Anh H thừa nhận vợ chồng có hai con chung là Trần Bảo C, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2012 và Trần Thùy B, sinh ngày 01 tháng 5 năm 2015. Nếu phải ly hôn anh H đề nghị được nuôi cả hai con không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức lao động: Anh H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc phát biểu quan điểm về tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T và đề nghị giao cho chị T nuôi cháu B, anh H nuôi cháu C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Chị Trần Thị Thanh T khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Trần Văn H các đương sự đều

có địa chỉ tại xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án: Cuộc hôn nhân giữa chị Trần Thị Thanh T và anh Trần Văn H là tự nguyện, có đăng ký kết hôn, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tiến bộ.

Về tình cảm: Sau kết hôn chị T và anh H có thời gian hòa thuận, hạnh phúc. Quá trình vợ chồng chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh, chị không có tiếng nói chung, anh H là người không chăm chỉ làm ăn hay rượu chè lại có quan hệ ngoại tình về nhà đối xử với chị T không tốt nhiều lần đánh chị, có lần anh H đánh chị T phải đi bệnh viện điều trị, quá trình chung sống chị T đã nhiều lần về nhà mẹ đẻ, anh H không lấy đó làm bài học để sửa chữa. Xác minh tại địa phương thể hiện anh H không thay đổi cách sống thì vợ chồng khó có khả năng đoàn tụ. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị T là có căn cứ, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy cần áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Trần Thị Thanh T được ly hôn anh Trần Văn H. Việc anh H xin đoàn tụ chỉ là gây khó khăn cho chị T.

Về con chung: Xét đề nghị của chị T và anh H, Hội đồng xét xử thấy rằng cần chấp nhận đề nghị của chị T nuôi cháu Trần Thùy B, sinh ngày 01/5/2015 để anh H nuôi cháu Trần Bảo C, sinh ngày 25/11/2012, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp bởi lẽ vợ chồng có hai con, ly hôn mỗi người nuôi một con sẽ đỡ vất vả hơn một người nuôi hai con, mặt khác cháu B còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ hơn, cũng là phù hợp với nguyện vọng của cháu C muốn ở với bố. Như vậy đề nghị của anh H nuôi cả hai con không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức lao động: Chị T, anh H không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị Thanh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị Thanh T được ly hôn anh Trần Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Thanh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Thùy B, sinh ngày 01 tháng 5 năm 2015 cho đến khi thành niên. Giao cho anh Trần Văn H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Bảo C, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2012 cho đến khi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T và anh H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức lao động: Chị T, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/ 0005596 ngày 17/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc. Chị T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án chị T có mặt có quyền kháng cáo bản án. Anh H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Y (để vào sổ hộ tịch)
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Sinh

